

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
Số: 04/2016/TT-BCT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
*Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2016*

## **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực**

*Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực.*

Điều 1. Bãi bỏ Thông tư số 09/2011/TT-BCT ngày 30 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Bộ Công Thương

**Điều 2. Bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hoá chất**

1. Bãi bỏ điểm c Khoản 2 Điều 9.
2. Bãi bỏ điểm c Khoản 2 Điều 10.
3. Bãi bỏ điểm d Khoản 2 Điều 18.
4. Sửa đổi, bổ sung điểm đ Khoản 1 Điều 9; điểm c Khoản 1 Điều 10; điểm đ Khoản 1 Điều 17; điểm c Khoản 1 Điều 18 như sau:

“Bản sao văn bản thông báo với cơ quan cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy về việc bảo đảm các điều kiện an toàn về Phòng cháy và chữa cháy”.

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Trong thời hạn 12 (mười hai) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 và trong thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại Điều 12 và Điều 13 Thông tư này, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận theo mẫu tại Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này cho tổ chức, cá nhân.

Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”

6. Sửa đổi hình thức “*Bản sao hợp lệ*” được quy định tại các điểm b, c, d Khoản 1 Điều 9; điểm b Khoản 1 Điều 10; Khoản 2 Điều 11; điểm b Khoản 1 Điều 13, điểm b Khoản 2 Điều 13; điểm b, c, d Khoản 1 Điều 17; điểm b Khoản 3 Điều 17; điểm b Khoản 1 Điều 18; điểm b Khoản 3 Điều 18; Khoản 2, Khoản 5 Điều 19; điểm b Khoản 1 Điều 21; điểm b Khoản 2 Điều 21 như sau:

“Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình kèm bản chính để đối chiếu”.

Cá nhân, tổ chức trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính tại cơ quan, tổ chức có quyền lựa chọn nộp một trong ba hình thức bản sao trên.

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, kiểm soát tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp**

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 9 như sau:

“2. Cục Hóa chất (Bộ Công Thương) là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp lập một bộ hồ sơ gửi Cục Hóa chất qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua mạng internet.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 3 Điều 10 như sau:

“b) Trong thời hạn 7 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định tại Khoản 2 Điều này, Cục Hóa chất thẩm định hồ sơ và cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do”.

4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Trường hợp hết thời hạn ghi trong Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại Điều 11 Thông tư này nhưng việc xuất khẩu, nhập khẩu chưa thực hiện được hoặc thực hiện chưa xong thì tổ chức, cá nhân phải đề nghị Cục Hóa chất xem xét gia hạn.”

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 12 như sau:

“2. Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất công nghiệp lập một bộ hồ sơ gửi Cục Hóa chất qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua mạng internet.”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 4 Điều 12 như sau: